

Biểu mẫu số 1: Thực trạng số lượng nhà ở cho thuê trên địa bàn
(kèm theo Công văn số 914/UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của UBND phường Trà Câu)

TT	Loại hình	Thực trạng số lượng nhà ở cho thuê (căn)			Ghi chú
		Tổng số	Nguồn vốn		
			Nguồn vốn ngân sách nhà nước/Tài chính công đoàn	Nguồn vốn khác	
1	Nhà ở xã hội				
2	Nhà lưu trú công nhân trong khu công nghiệp				
3	Nhà ở công vụ				
4	Nhà ở thương mại				
5	Nhà ở riêng lẻ do hộ dân tự đầu tư xây dựng	1		1	Nhà trọ
6	Ký túc xá sinh viên				
	Tổng cộng				

Biểu mẫu số 2: Về rà soát nhu cầu và đăng ký chỉ tiêu phát triển nhà ở cho thuê trên địa bàn
(kèm theo Công văn số 914/UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của UBND phường Trà Câu)

TT	Đối tượng	Nhu cầu thuê nhà ở (căn)	Đăng ký chỉ tiêu phát triển nhà ở cho thuê giai đoạn 2026-2030 (căn)						Ghi chú
			Tổng cộng	Trong đó					
				Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030	
1	Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động	2	2	2					02 đối tượng có nhu cầu thuê nhà từ năm 2026 - 2030
2	Lực lượng vũ trang nhân dân								
3	Công nhân, người lao động tại các KCN								
4	Đối tượng được thuê nhà ở công vụ								
5	Học sinh, sinh viên								
6	Đối tượng khác								
	Tổng cộng								

Biểu mẫu số 3: Thực trạng nhà ở thuộc tài sản công

(kèm theo Công văn số 914/UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của UBND phường Trà Câu)

TT	Loại nhà ở	Tổng số lượng (Căn)	Đang cho thuê (Căn)	Chưa bố trí sử dụng¹ (Căn)	Ghi chú
1	Nhà ở xã hội				
2	Nhà ở công vụ				
3	Nhà ở sinh viên				
4	Nhà ở phục vụ tái định cư				
5	Nhà ở cũ thuộc tài sản công, trong đó:				
5,1	<i>Chung cư cũ</i>				
5,2	<i>Nhà ở riêng lẻ</i>				
6	Nhà ở thuộc tài sản công khác (nếu có)				

¹ Đề nghị nêu rõ lý do chưa bố trí sử dụng (hiện đang trống) như do hết hợp đồng, do nhà ở xuống cấp, hư hỏng, do không có đối tượng.... trong phần báo cáo khó khăn, vướng mắc tại mục b.2)